

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST

Ngày 02 - 02 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Nguyễn Thị Ngọc Nga

- Thư ký Tòa án: Bà Triệu Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:
Bà Kiều Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2017/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 15/8/1979; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Đào Thị S; có vợ là Ngô Thị H và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24/7/2017, Công an huyện S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T về hành vi trộm cắp tài sản (trộm cắp gà) ngày 07/6/2017.

Nhân thân: Tại bản án số 16/2007/HSST ngày 16/5/2007, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn T 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", T chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/7/2007. Tiền thu hồi sung công quỹ và án phí hình sự sơ thẩm T phải nộp là 1.550.000đ, ngày 29/6/2007 T nộp 300.000đ, số tiền còn lại 1.250.000đ T được miễn theo quyết định số 01 ngày 07/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện C.

Ngày 27/6/2012 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện tỉnh Vĩnh Phúc theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, thời hạn là 2 năm. Ngày 27/6/2014 T chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Thế N, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn E, xã G, huyện C (vắng mặt).

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn E, xã G, huyện C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 20/10/2017, Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 trú tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc đang ở nhà một mình thì có một nam thanh niên theo T khai tên là Đ khoảng 26 đến 27 tuổi ở xã Đình Chu, huyện C, Vĩnh Phúc điều khiển xe mô tô màu sơn trắng, không gắn biển kiểm soát, một mình Đ đến rủ T đi trộm cắp chó để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, T đồng ý và chuẩn bị một thùng lọng, một bao tải sắc rằn màu trắng để cùng Đ đi trộm cắp chó. Đ điều khiển xe mô tô, T ngồi sau cầm thùng lọng, còn bao tải sắc rằn cài ở giá để hàng giữa xe mô tô. Đ chở T từ xã B qua thị trấn C nhưng không trộm cắp được con chó nào. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T và Đ đi qua nhà anh Nguyễn Thê N, sinh năm 1976 ở thôn E, xã G, huyện C thì phát hiện con chó của gia đình anh N đang bị xích vào đuôi xe ô tô (loại ô tô tải ben) để ở cổng nhà anh N (đuôi xe hướng ra ngoài đường). Quan sát thấy không có người, Đ vòng xe quay lại cổng nhà anh N và dừng lại, lúc này Đ vẫn ngồi trên xe mô tô còn T xuống xe, cầm thùng lọng đi đến gần vị trí con chó nhưng chó không sủa, T tháo xích chó ra khỏi xe ô tô và cầm xích kéo con chó đi thì xích tuột khỏi cổ chó và rơi ở cổng nhà anh N, trên cổ con chó vẫn còn một đoạn dây (loại dây phanh xe đạp) buộc quanh cổ nên T cầm đoạn dây này kéo con chó tới vị trí xe mô tô của Đ rồi ngồi lên xe, Đ điều khiển xe mô tô chở T đi. Sợ bị phát hiện nên T và Đ định kéo con chó đi một đoạn rồi mới đúc chó vào bao tải, nhưng khi đi được khoảng 10m thì bị tổ công tác của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc và quần chúng nhân dân phát hiện, bắt giữ được T, còn Đ điều khiển xe mô tô bỏ chạy về hướng đi thị trấn C, lực lượng Công an và người dân truy đuổi nhưng không bắt giữ được Đ. Ngay sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ 01 con chó có trọng lượng 18kg, giống chó ta, loại chó đực, lông toàn thân màu vàng, mõm màu đen, tai vểnh, trên cổ có 01 sợi dây kim loại dạng dây phanh xe đạp, dài 2,06m; 01 thùng lọng cán bằng tre, dài 98cm, đường kính 2 cm, một đầu cán tre được nối với 01 sợi dây kim loại dạng dây phanh xe đạp tạo thành vòng tròn có thể điều chỉnh to nhỏ khác nhau; 01 sợi dây xích bằng kim loại màu đen đã cũ dài 1,4m; 01 chiếc dép lê màu xanh, loại dép tổ ong bên trái.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 21/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với con chó mà Nguyễn Văn T đã trộm

cấp của gia đình anh Nguyễn Thế N. Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 140 ngày 24/10/2017, Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 kg chó trên địa bàn xã G được định giá là 70.000 đồng/kg, con chó nặng 18kg được định giá là 1.260.000 đồng.

Ngày 24/10/2017, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã trả lại cho gia đình anh Nguyễn Thế N 01 con chó có trọng lượng 18kg, giống chó ta, loại chó đực, lông toàn thân màu vàng, mõm màu đen, tai vĩnh. Sau khi nhận lại tài sản anh N không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 03/KSĐT-P3 ngày 18 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc luận tội đối với bị cáo giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Văn T từ 06 đến 09 tháng tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, nên có đủ căn cứ để chứng minh và kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/10/2017, tại công nhà anh Nguyễn Thế N ở thôn E, xã G, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn T đã trộm cắp của gia đình anh N 01 con chó có trọng lượng 18kg, kết luận định giá tài sản xác định con chó có giá trị 1.260.000đ.

Mặc dù bị cáo Nguyễn Văn T trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000đ, nhưng ngày 24/7/2017, Công an huyện S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T về hành vi trộm cắp tài sản (trộm cắp gà) ngày

07/6/2017. Do vậy hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "trộm cắp tài sản".

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị..... dưới hai triệu đồng nhưng đã bị xử phạt hành chính...mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".

[3] Xét tính chất vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Trước hành vi trộm cắp chó ngày càng gia tăng gây tâm lý lo lắng, hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương và bất bình cho quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bản thân bị cáo có nhân thân xấu thể hiện tại bản án số 16/2007/HSST ngày 16/5/2007, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn T 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 27/6/2012, bị cáo đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện tỉnh Vĩnh Phúc theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, thời hạn là 2 năm. Ngày 24/7/2017, Công an huyện S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T về hành vi trộm cắp tài sản (trộm cắp gà) ngày 07/6/2017 nhưng không lấy đó làm bài học mà lại còn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả cho gia đình người bị hại nên xem xét xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với đối tượng có tên là Đ ở xã Đình Chu, huyện C, Nguyễn Văn T khai là người đi trộm cắp chó cùng với T. Quá trình điều tra Cơ quan Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành rà soát, xác minh, đồng thời cho Nguyễn Văn T nhận dạng nhưng không xác định được đối tượng nào có tên, độ tuổi như T đã khai báo nên không có căn cứ để xử lý, vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[5] Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dép tổ ong, 01 thùng lọng và 01 sợi dây xích bằng kim loại không còn giá trị sử dụng.

Xác nhận Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho anh Nguyễn Thế N 01 con chó là hợp pháp.

[6] Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20 tháng 10 năm 2017.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dép tổ ong, 01 thùng lọng và 01 sợi dây xích bằng kim loại (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 10 tháng 01 năm 2018) giữa Cơ quan Công an tỉnh Vĩnh Phúc với Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc.

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Thế N 01 con chó.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm, người bị hại vắng mặt cũng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, Tòa hình sự, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Ngà - Nguyễn Văn Thành

Trần Văn Thái

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, Toà hình sự, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Nga Nguyễn Văn Thành

Trần Văn Thái